



CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ QUỐC TẾ BẢN TIN ISG

Bộ Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn

L - u hành nội bộ - Số 1, 2001

ISG đang thu hút sự quan tâm của cộng đồng tài trợ

Cao Đức Phát
Thứ trưởng Bộ NN-PTNT
Chủ tịch Ban điều hành ISG

Hội nghị lần thứ nhất Ban điều hành Chương trình hỗ trợ quốc tế (ISG) của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được tổ chức ngày 22/12/2000 tại Hà Nội với sự tham gia của 22 đại diện của Bộ NN-PTNT, Bộ Kế hoạch & Đầu tư, Bộ Tài chính, cộng đồng tài trợ, các tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ quan tâm đến phát triển nông nghiệp và nông thôn Việt Nam, đã thống nhất Kế hoạch công tác của ISG năm 2001.

Tại Hội nghị, ph-ơng thức hoạt động mới của ISG đã chính thức đ-ợc phía Việt Nam và các nhà tài trợ đồng thuận với các cam kết hỗ trợ. ISG - một mô hình hợp tác và tài trợ đa ph-ơng - sẽ phục vụ tốt hơn cho công tác hợp tác quốc tế trong nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Ban điều hành ISG với đại diện của nhiều cơ quan và tổ chức trong n-ớc và quốc tế h-ớng các hoạt động vào việc nâng cao hơn nữa tính hiệu quả của quá trình Hội nhập, đặc biệt là việc sử dụng nguồn vốn mà các nhà tài trợ đã và đang dành cho Việt Nam. Các cuộc họp Ban điều hành và Hội nghị toàn thể th-ờng niên của ISG sẽ trở thành diễn đàn chính cho đối thoại chính sách, chia sẻ kinh nghiệm phát triển và các thông tin cần thiết. Từ diễn đàn này,

Bộ NN-PTNT hy vọng sẽ thu hút hơn nữa sự quan tâm của cộng đồng tài trợ đối với sự nghiệp phát triển nông nghiệp và nông thôn Việt Nam.

Văn phòng ISG cũng đ-ợc chính thức thành lập trên cơ sở Tổ th- ký ISG tr-ớc đây thuộc MRDP, sẽ đảm trách việc chuẩn bị và thực thi các ch-ơng trình, kế hoạch công tác do Ban điều hành phê duyệt. Ngoài ra, Văn phòng ISG sẽ th-ờng xuyên kết nối hoạt động giữa các bên tham gia ISG, tạo điều kiện thích hợp cho các Tổ công tác chuyên đề của ISG đi vào hoạt động, đồng thời cập nhật và vận hành ngân hàng dữ liệu các dự án có tài trợ n-ớc ngoài trong nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Thành lập từ năm 1997 nh- một nhóm công tác trực thuộc Ch-ơng trình Phát triển nông thôn miền núi Việt Nam - Thủy Điện (MRDP), đến cuối năm 2000, ISG đã phát triển thành một ch-ơng trình độc lập đ-ợc tài trợ đa ph-ơng, mang nhiều chức năng nhiệm vụ và mục tiêu mới, với một cơ chế quản lý tài chính mới cho phép toàn bộ cộng đồng các nhà tài trợ cùng tham gia đóng góp tài chính, kỹ thuật cũng nh- ý t-ởng.

Ngân hàng dữ liệu về các dự án ODA và các dịch vụ thông tin do ISG cung cấp sẽ đóng vai trò quan trọng, tạo điều kiện cho cộng đồng tài trợ có thông tin t-ơng đối đầy đủ về phát triển nông nghiệp và nông thôn Việt Nam, trên cơ sở đó xem xét tài trợ cho các ch-ơng trình và dự án. Về phía Việt Nam, ngân hàng dữ liệu sẽ phục vụ Bộ NN-PTNT và các Bộ ngành có liên quan trong việc hoạch định các chính sách phát triển và tiếp cận ph-ơng pháp quản lý tiên tiến.

kiến đóng góp xin gửi về:

Trần Nam Bình, Quản lý Văn phòng Ch-ơng trình hỗ trợ quốc tế ISG
Phòng 209 - 210, A9, 2 Ngọc Hà, Hà Nội
ĐT: 733 6610; Fax: 733 6624; E-mail: isgmard@fpt.vn

Mục tiêu phát triển của ISG

Tăng c-ờng quyền làm chủ, năng lực của Bộ NN & PTNT và tăng c-ờng xây dựng mối quan hệ đối tác trong việc sử dụng có hiệu quả nguồn hỗ trợ n-ớc ngoài.

Mục tiêu tr-ớc mắt của ISG

1. Củng cố một diễn đàn bàn bạc, trao đổi kinh nghiệm và đối thoại chính sách trong khuôn khổ Bộ NN & PTNT và giữa Bộ NN & PTNT với các nhà tài trợ nhằm tăng c-ờng học hỏi và phát triển chính sách trong Bộ NN & PTNT và các nhà tài trợ.

2. Đảm bảo vai trò chủ động của Bộ NN & PTNT trong quá trình thiết lập những ch-ơng trình/dự án có trợ giúp n-ớc ngoài, nhằm đảm bảo những ch-ơng trình/dự án này phù hợp với chính sách của Bộ NN & PTNT và của Chính phủ Việt nam.

3. Đảm bảo thông tin về những ch-ơng trình/dự án có trợ giúp n-ớc ngoài đang tiến hành và chuẩn bị tiến hành về quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên luôn đ-ợc cập nhật.

Trong số này

- Những vấn đề đã thống nhất trong Hội nghị BĐH Tr.2
- Quý Ủy thác và cơ chế quản lý tài chính ISG Tr.3
- Cơ sở dữ liệu các dự án nông nghiệp và PTNT Tr.4
- Các Tổ công tác chuyên đề Tr.5
- Quyết định của Bộ tr-ởng Bộ NN-PTNT thành lập BĐH ISG và Văn phòng ISG Tr.6
- Kế hoạch công tác ISG 2001 Tr.7

Danh mục ISG

(Xem trang 8)

Việc thực hiện quá trình ISG dựa trên một nền tảng quan trọng là các bên tham gia sẵn sàng trao đổi một cách cởi mở những thông tin về các chương trình/dự án đang và sẽ thực hiện, những - u tiên,

chính sách và chiến lược. Về mặt này, ISG có vai trò xúc tác để đạt được sự trao đổi thông tin một cách cởi mở và chỉ ra được những lợi ích liên quan đến việc chia sẻ thông tin.

Hoạt động của ISG năm 2000

Hội nghị đã phê duyệt kế hoạch hoạt động của ISG năm 2001 với một số thay đổi. Một số nội dung sửa đổi chính:

- Cuộc họp toàn thể tháng 5/2001.
- Các cuộc họp của BDH ISG vào tháng 4, tháng 7 và tháng 10 năm 2001.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu và các dịch vụ thông tin trong năm 2001.
- Hội nghị thống nhất xây dựng hai TAG:

TAG1: Tổ hỗ trợ hội nhóm kinh tế quốc tế và chính sách

TAG2: Tổ hỗ trợ chiến lược và vệ sinh môi trường nông thôn sẽ là một tiểu nhóm của tổ này).

Văn phòng ISG phối hợp với các chuyên gia trong nước và quốc tế xây dựng ToR và kế hoạch hoạt động của các nhóm này để trình Ban điều hành phê duyệt vào các cuộc họp sắp tới.

- Đại sứ quán Hà Lan đề xuất chuyển Tổ đa dạng sinh học về ISG và tài trợ cho hoạt động này, nên xem xét để điều phối với đối tác 5 triệu ha rừng.

- Đề xuất kế hoạch cho các hoạt động đào tạo. Công tác đào tạo nên tập trung hỗ trợ cho nhân viên của ISG, nghiên cứu, khảo sát thực địa của các Tổ công tác chuyên đề (TAG) và cán bộ của Bộ NN-PTNT. Cần phối hợp chặt chẽ kế hoạch đào tạo với các hoạt động của ISG và TAG.

- Văn phòng ISG cần được duy trì và mở rộng để hỗ trợ việc tổ chức và thực hiện các hoạt động của ISG, trong đó có việc quản lý và hạch toán các khoản kinh phí của ISG.

Buổi H- ướng dẫn tài chính của ISG

Dự thảo H- ướng dẫn tài chính của ISG, do cố vấn tài chính của MRDP chuẩn bị, đã được trình bày và thảo luận ngay tại hội nghị.

Một số điểm chính đã thống nhất:

- Việc hạch toán chi tiêu tài chính của ISG cần phải duy trì trên nguyên tắc: Minh bạch, Đơn giản, An toàn,
- Hội nghị đã thống nhất áp dụng một hệ thống kế toán được quốc tế công nhận,

- Từ hệ thống kế toán đó phải lập được các báo cáo hàng quý, nêu rõ các khoản chi tiêu theo đúng luật ngân sách,

- Báo cáo hàng năm nêu rõ các khoản chi tiêu và đóng góp,
- Việc kiểm toán nên để một công ty kiểm toán quốc tế được lựa chọn thông qua đấu thầu thực hiện,

chi tiêu tài chính đã được Ban điều hành phê duyệt. Hội nghị đã đề xuất rằng những hợp đồng có thời hạn đến 3 tháng có thể do Vụ trưởng Vụ hợp tác quốc tế ký,

- Các khoản đóng góp của phía Việt nam phải quy thành tiền,
- Các yêu cầu đặc biệt của các nhà tài trợ về chế độ báo cáo cần được xem xét khi soạn thảo tài liệu hướng dẫn.

Hội nghị thống nhất: MRDP sẽ sửa đổi bản hướng dẫn tài chính theo đúng tinh thần của hội nghị và tư vấn của một số nhà tài trợ. Bản sửa đổi sẽ được chuyển tới Ban điều hành để xem xét và chuẩn bị phê duyệt tại hội nghị BDH ISG vào tháng 4 tới.

C s' ự đề li u vũ cỷc dự ỹn

Hội nghị đã thống nhất được một số vấn đề:

- Duy trì và phát triển CSDL hiện có của Bộ (REFAS hỗ trợ), kết hợp với các CSDL khác về NN&PTNT mà các tổ chức khác đang tiến hành.

- p dụng hệ thống mã số cho các dự án đang chuẩn bị và đang thực hiện.

- Đề xuất chọn lọc nguồn dữ liệu, mời các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước đánh giá tình hình theo yêu cầu của lãnh đạo Bộ và nhu cầu thực tế của quá trình thực thi các chương trình/dự án thuộc Bộ quản lý.

- Xây dựng website cung cấp thông tin cần thiết và cho phép truy cập CSDL (có hạn chế) về các dự án NN&PTNT.

- Xây dựng quy trình báo cáo định kỳ với lãnh đạo Bộ và các nhà tài trợ về tình hình hỗ trợ

quốc tế, đặc biệt là các dự án đang chuẩn bị, tình hình phát sinh ngoài dự kiến của các dự án đang tiến hành.

Văn phòng ISG phối hợp với các chuyên gia trong nước và quốc tế, các Bộ ngành và tổ chức có liên quan triển khai công việc này. UNDP đồng ý hỗ trợ về mặt tài chính và chuyên gia tư vấn quốc tế giúp ISG phát triển CSDL và thiết kế, xây dựng website của ISG. Công việc này sẽ được phối hợp với REFAS. Các nhà tài trợ khác có thể cùng tham gia hỗ trợ.

**Sau khi chuẩn bị những điều kiện cần thiết để Chương trình hỗ trợ quốc tế (ISG) có thể triển khai hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ và mô hình tổ chức mới của mình, Hội nghị Ban điều hành ISG lần thứ nhất ngày 22/12/2001 đã khẳng định sự thống nhất về mục đích và ý tưởng giữa Bộ NN-PTNT và cộng đồng tài trợ.
Thứ trưởng Cao Đức Phát, Chủ tịch Ban điều hành ISG, chủ trì Hội nghị.**

- Sử dụng định mức chi tiêu của EU để tham chiếu khi xây dựng định mức chi tiêu tài chính cho hoạt động của ISG, song điều quan trọng là phải có một cơ chế phê duyệt những thay đổi trong định mức đó,

- Không sử dụng ngân sách của ISG để thanh toán công nợ cho cán bộ của Bộ NN-PTNT. Có thể tuyển dụng nhân viên người Việt nam theo hợp đồng ngắn hạn hoặc dài hạn,

- Văn phòng ISG được phép trực tiếp thuê chuyên gia quốc tế theo định mức

Ban điều hành ISG đã thông qua:

Cơ chế quản lý tài chính mới của ISG

Các nguồn tài chính

Ông góp c-a n- ' c ngoài

Các nhà tài trợ n- ớc ngoài sẽ đóng góp tài chính cho các hoạt động của ISG. Với việc thiết lập một quỹ Ủy thác do ISG điều hành và kiểm soát, việc tiếp cận các nguồn vốn sẽ đ- ợc thực hiện trực tiếp và hiệu quả.

Để hoạt động của ISG đ- ợc thông suốt, các khoản đóng góp của n- ớc ngoài phải đ- ợc chuyển kịp thời, đúng theo thời gian biểu và ngân sách đ- ợc thống nhất hàng năm.

Văn phòng ISG sẽ đề nghị từng nhà tài trợ chuyển các khoản đóng góp theo đúng ngân sách và thời hạn đ- ợc thống nhất. Mỗi khoản đóng góp của từng nhà đầu t- sẽ đ- ợc ghi nhận riêng, theo số vốn và thời điểm tiếp nhận.

đây xin hiểu rằng mỗi khoản đóng góp của các nhà đầu t- sẽ đ- ợc cộng thêm vào tổng số nguồn vốn khả dụng cho ISG chứ không phải dành riêng cho một hoạt động hay mục đích cụ thể nào đó của ISG. Nh- vậy sẽ đơn giản hoá các thủ tục báo cáo tài chính thành việc báo cáo sử dụng tổng nguồn vốn và các chi phí thực tế cho các hoạt động đã đ- ợc vạch ra và phê duyệt.

Ông góp c-a Việt nam

Chính phủ Việt nam sẽ đóng góp thêm vào nguồn vốn của ISG, có thể bằng tiền hoặc hiện vật. Điều quan trọng là ISG phải đánh giá đ- ợc các khoản đóng góp đó và xác định đ- ợc giá trị của từng khoản mục chi phí. Quy định chi tiết h- ớng dẫn việc hoạch toán các khoản đóng góp của phía Việt nam sẽ đ- ợc nêu trong bản H- ớng dẫn tài chính của ISG sẽ đ- ợc BDH ISG thông qua.

Các khoản đóng góp của Việt nam sẽ đ- ợc cụ thể hoá trong ngân sách hàng năm và lịch chuyển tiền sẽ đ- ợc định ra. Văn phòng Th- ký ISG sẽ đề nghị Bộ Tài chính chuyển các khoản đóng góp đã thống nhất theo đúng thời gian biểu.

Các tài khoản ngân hàng của ISG

Tài khoản ngoại tệ (USD)

Tài khoản này sẽ đ- ợc ISG sử dụng riêng để tiếp nhận các khoản đóng góp của các nhà tài trợ. Việc chuyển tiền sẽ đ- ợc thực hiện bằng đồng Đô la Mỹ (USD). Giám đốc Văn phòng ISG có quyền ký các giao dịch trên tài khoản.

Tài khoản bằng đồng Việt nam

(VND)

Khi rút tiền từ tài khoản ngoại tệ, giá trị t- ơng ứng bằng VND sẽ đ- ợc chuyển vào tài khoản bằng đồng Việt nam. Các khoản đóng góp bằng tiền mặt của phía Việt nam sẽ đ- ợc chuyển trực tiếp vào tài khoản này. Tài khoản này đ- ợc dùng để thanh toán cho vận hành th- ờng xuyên của ISG. Giám đốc Văn phòng ISG có

Công vơn của Thủ t- ' ng Chính phủ V/v kinh phí hỗ trợ cho Ch- ơng trình hỗ trợ quốc tế (Số 1167/CP-QHQT)

Xét ấu nghị c-a Bộ Năng Nghiệp và Phư trợn Năng thần (Cảng vơn số 3876/BNN-HTQT ngày 15 thng 11 nơm 2000) và ý ki n c-a Bộ K hoạch và Ô, u t- (Cảng vơn số 7435 BKH/NN ngày 1 thng 12 nơm 2000). Th- t- ' ng Chính ph- có ý ki n nh- sau:

Ông ý thành lổp Quỹ Ủy thực do Bộ Năng Nghiệp và Phư trợn Năng thần quLý lý ợp ti p nhốn khoLũ viện tr" khảng hoàn lại 446.670 USD c-a cộng ỡng tài tr" quốc t hỗ tr" ợp thực hiện Ôủ c- ng nhiệm vụ c-a Ch- ng trình hỗ tr" quốc t (ISG). Bộ Năng Nghiệp và Phư trợn Năng thần tự cân ối ph, n vốn ối ng 52.000 USD trong k hoạch kinh phí hàng nơm c-a Bộ.

**KT. Thủ t- ' ng Chính phủ
Phó Thủ t- ' ng**

quyền ký các giao dịch trên tài khoản.

Phê duyệt kế hoạch công tác hàng năm, ngân sách và giải ngân.

Hàng năm, BDH ISG sẽ vạch ra và quyết định kế hoạch công tác hàng năm, ngân sách và thời gian biểu cho các hoạt động/chi tiêu (APO- Kế hoạch hoạt động hàng năm). Do ở đây năm tài chính đ- ợc tính theo năm d- ơng lịch, APO cho năm tới tốt nhất phải đ- ợc quyết định chậm nhất là vào tháng 10 hoặc tháng 11.

Ngân sách hàng năm sẽ đ- ợc định rõ cho các hoạt động và chi phí hành chính của Văn phòng ISG theo kế hoạch. Ngân sách cũng sẽ bao gồm một bản kế hoạch chi tiêu nêu rõ các nguồn tài chính đ- ợc sử dụng nh- thế nào trong năm.

Cùng với bản kế hoạch chi tiêu, một bản ngân sách tài chính cụ thể hoá các khoản đóng góp trong năm tới của các nhà tài trợ, trong đó có Chính Phủ Việt nam, cũng sẽ đ- ợc trình bày.

Xin đề nghị rằng ngân sách và kế hoạch công tác hàng năm phải đ- ợc sửa đổi mỗi năm một lần, ví dụ vào tháng 9. Điều này sẽ cho phép thay đổi và bổ sung kế hoạch công tác và ngân sách, tùy theo thực tế tiến hành, để có thể tính đến các nhu cầu và khả năng mới.

Chế độ kế toán của ISG

ISG sẽ hạch toán các khoản chi tiêu và thu nhập tài chính theo một hệ thống kế toán, có thể là Hệ thống Kế toán hiện hành của Việt nam (VAS). VAS hoạt động theo Bảng hệ thống các tài khoản đã đ- ợc xác định, tuân theo các quy định và pháp luật về quản lý và điều hành hệ thống kế toán.

Báo cáo tài chính

Từ hệ thống kế toán đó, hàng quý có thể lập đ- ợc các báo cáo tài chính.

Các bản cân đối tài chính hàng năm, trong đó có các báo cáo về thu nhập/chi tiêu và số d- , đ- ợc soạn thảo mỗi năm một lần, và sẽ đ- ợc đ- a ra thảo luận và phê chuẩn bởi BDH trong cuộc họp vào tháng 3- 4.

Định mức chi tiêu

Các định mức chi tiêu của dự án có hai mục đích chính. Thứ nhất, để có đ- ợc sự xác nhận của kiểm toán đối với sổ sách kế toán tài chính của ISG, thì các định mức chi tiêu đã đ- ợc phê chuẩn áp dụng cho ISG phải đ- ợc quyết định chọn. Thứ hai, các định mức chi tiêu đó phải đảm bảo rằng các

các khoản đã đ- ợc duyệt chi phải theo đúng định mức chi tiêu chuẩn mà đã đ- ợc các bên tài trợ chấp thuận.

Đối với ISG, đề nghị áp dụng các định mức chi tiêu của EU.

Kiểm toán

Kiểm toán sẽ đ- ợc tiến hành hàng năm. Cơ quan kiểm toán quốc tế đ- ợc lựa chọn sẽ báo cáo trực tiếp cho Ban Điều hành ISG.

Văn bản H- ớng dẫn Tài chính của ISG

Văn bản này sẽ bao gồm những thông tin liên quan đến các đề nghị và việc chuyển các khoản đóng góp, hệ thống tài khoản kế toán, quy trình hạch toán, các yêu cầu về báo cáo, cách thức kết thúc năm tài chính, định mức chi tiêu đ- ợc phê chuẩn, v.v.

Văn bản h- ớng dẫn về tài chính phác thảo chi tiết hơn sẽ đ- ợc soạn thảo và trình lên BDH phê duyệt trong cuộc họp lần 2 năm 2001..

Các thủ tục ký kết hợp đồng và thanh toán cho các chuyên gia t- vấn quốc tế cần tuân thủ giải pháp mà BDH ISG đã thống nhất là: ISG có thể hợp đồng và thanh toán trực tiếp cho các chuyên gia t- vấn quốc tế. Điều này sẽ đòi hỏi một định mức chi tiêu đ- ợc phê chuẩn để

Báo cáo tiến độ

Cơ sở dữ liệu ODA

Lutz Herrmann

Cố vấn trưởng, Dự án Cải cách hành chính Lâm nghiệp (REFAS)

Bối cảnh

Năm 1997, Bộ Nông nghiệp & phát triển nông thôn đã thành lập Chương trình Hỗ trợ quốc tế (ISG) như một diễn đàn đối thoại về các chính sách trong lĩnh vực nông thôn giữa các cơ quan chính phủ và các tổ chức phát triển quốc tế gắn bó trực tiếp đến các hoạt động phát triển nông thôn Việt Nam. Theo đó, hàng loạt các Nhóm công tác kỹ thuật (TWG) đã được thành lập để trợ giúp đối thoại chính sách, thông qua việc cung cấp những kinh nghiệm và bài học rút ra từ các dự án. Thực hiện các mục đích này, một Ban kỹ thuật ISG, được đồng tài trợ bởi nguồn vốn quốc tế, đã ra đời để hỗ trợ quá trình ISG và các TWG.

Vụ HTQT của Bộ NN&PTNT, đơn vị chủ quản của ISG và các TWG, cũng đang quản lý cơ sở dữ liệu về các dự án có sử dụng nguồn viện trợ nước ngoài đang thực hiện (on-going) và đang chuẩn bị (planned) thuộc lĩnh vực nông nghiệp & phát triển nông thôn. Dựa trên bảng câu hỏi, các dự án đang thực hiện được cập nhật hàng năm và các dự án trong kế hoạch được cập nhật hàng quý.

Cơ quan Hợp tác kỹ thuật Đức (GTZ) bắt đầu trợ giúp ngân hàng dữ liệu này từ năm 1994 do Bộ Lâm nghiệp (cũ) quản lý. REFAS (Dự án cải cách hệ thống hành chính) tiếp quản ngân hàng cơ sở dữ liệu này từ tháng 3 năm 1997 và mở rộng nó sang tất cả các lĩnh vực thuộc Bộ NN&PTNT. Bản báo cáo gần đây nhất được đưa ra vào tháng 3 năm 1999 với những kết quả khá nghèo nàn, bởi vì chỉ có gần 30% trong tổng số 200 bản câu hỏi phát ra được trả lời. Bản báo cáo về cơ sở dữ liệu của các dự án đang thực hiện tính đến tháng 12 năm 2000 sẽ được Vụ HTQT đưa ra vào cuối tháng 1 năm 2001.

REFAS giúp Bộ NN&PTNT và Bộ KH-ĐT phát triển ngân hàng cơ sở dữ liệu dựa trên Microsoft Access và phác thảo, hình thành và giám sát các báo cáo hàng năm và hàng quý về các dự

Đề Xuất

Quản lý ngân hàng dữ liệu về các dự án ODA của Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ NN&PTNT

- Phyt triển và duy trì ngân hàng cơ sở dữ liệu dựa trên Microsoft-Access (REFAS hỗ trợ)
- Phyt thốt và sửa lỗi bản câu hỏi về các dự án đang và sẽ thực hiện (REFAS hỗ trợ)
- Thu thập tần và địa chỉ của mỗi dự án (Vụ phĐng ISG - Vụ H"p t"c quốc t)
- Chuẩn bị bảng đơn cho tốt CƯc dự án (Vụ phĐng ISG - Vụ H"p t"c quốc t)
- Chuyển các bản câu hỏi cho tốt CƯc dự án (Vụ phĐng ISG - Vụ H"p t"c quốc t)
- Gửi tin nhắn câu hỏi cho những nhân viên có phĐn hĐ (Vụ phĐng ISG - Vụ H"p t"c quốc t)
- Cóp nhót thng tin vào ngân hàng dữ liệu trong m"y t"nh (REFAS hỗ trợ)
- Xử lý số liệu thđ (REFAS hỗ trợ)
- Lp n"n c"y m" t" s" l" c cho từng dự án (REFAS hỗ trợ)
- Lp b"y c"y t"ng k t (REFAS hỗ trợ)
- Dịch các b"y c"y t"ng k t (Vụ H"p t"c quốc t)
- Lp b"n tin về dự án (REFAS hỗ trợ)
- Phyt hành b"n tin (REFAS hỗ trợ)

Tin vắn:

- Vụ phĐng ISG của Bộ NN&PTNT đang c"p nhót CSDL về các dự án ODA. Thng tin m" i nhót về các dự án đang thực hiện sẽ được báo cáo vào cuối thng 2/ 2001.

- UNDP vừa cam kết hỗ trợ ISG xây dựng một website và phyt triển cơ sở dữ liệu có thể cung cấp dịch vụ thng tin về ODA và FDI trong lĩnh vực nông nghiệp và phyt triển nông thôn.

án ODA. Các cuộc họp lập kế hoạch hàng tuần với Vụ HTQT đã cập nhật ngay những thông tin về các dự án chuẩn bị thực hiện.

Tháng 9 năm 1999, Bộ NN&PTNT đã ra quyết định số 132/1999 ban hành Quy chế quản lý các chương trình và dự án có sử dụng nguồn hỗ trợ nước ngoài thuộc trách nhiệm của Bộ NN&PTNT. Vụ Tổ chức cán bộ của Văn phòng Chính phủ đã ra thông tin số 19/1999 hướng dẫn việc thực hiện Nghị định số 03/1999 của Chính phủ về quản lý việc hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực cải cách hành chính, hợp nhất các dự án thuộc Bộ NN&PTNT.

Đánh giá

Đánh giá lại chất lượng, số lượng cơ sở dữ liệu và cơ cấu ngân hàng cơ sở dữ liệu đi đến một số kết luận:

1. Bộ Nông nghiệp & PTNT, Bộ KH-ĐT và các tỉnh có thể vẫn chưa cung cấp đúng tên và địa chỉ của người có trách nhiệm của mỗi dự án.

2. Tỷ lệ các dự án trong nước điền vào các bảng câu hỏi về các dự án đang thực hiện là rất thấp, mặc dù việc này chỉ mất tối đa 30 phút trong một năm.

3. Tỷ lệ các cán bộ Bộ NN&PTNT và Bộ KH-ĐT điền vào các bảng câu hỏi về các dự án đang chuẩn bị cũng rất thấp, mặc dù việc này cũng chỉ mất tối đa 30 phút trong một quý.

4. Quyết định của ISG vào năm 1998 về việc đưa ra hệ thống mã số của Bộ NN&PTNT cho mỗi dự án đang thực hiện và chuẩn bị thực hiện vẫn chưa được giới thiệu.

5. Kiến nghị cài đặt vào hệ thống MARD- Intranet (Agrunet), được thiết lập trong tất cả các vụ, các tỉnh và Bộ KH-ĐT để điền vào bảng câu hỏi qua hệ thống máy tính vẫn chưa được thông qua.

6. Các bản báo cáo chưa được đặt vào trang chủ của Việt Nam và thế giới.

Khuyến nghị

1. Cần điều chỉnh việc sử dụng nguồn ODA của Bộ NN&PTNT và sử dụng mã số cho mỗi dự án đang và sẽ thực hiện (xác định nhanh tất cả các dự án, phân định và sắp xếp các dự án thuộc lĩnh vực nông thôn một cách rõ ràng hơn).

2. Vụ HTQT là đơn vị duy nhất quản lý hệ thống mã số và được quyền áp dụng cho các dự án mới (cơ chế một cửa)

3. Cần phải có những ràng buộc để buộc dự án đã được ký điền vào bảng câu hỏi hàng năm đúng thời gian và đệ trình các báo cáo được yêu cầu.

4. Cần truy cập các dự án đang thực hiện qua hệ thống Agrunet và sử dụng công cụ này để điền vào và trả lời các bảng câu hỏi.

5. Cần cập nhật vào ngân hàng cơ sở dữ liệu các dự án ODA trong lĩnh vực nông thôn không phải Bộ NN&PTNT ký nhận do Bộ KH-ĐT, các Bộ khác hay các tỉnh ký.

TAG 1:

Hỗ trợ Hội nhập kinh tế quốc tế và Chính sách nông nghiệp

Mục tiêu

Mục tiêu chung

- Tăng cường và xúc tiến quá trình hội nhập của Bộ NN-PTNT trong lĩnh vực thương mại và các nguyên tắc quan hệ quốc tế mà ASEAN, APEC và WTO đã thiết lập.

- Thành lập một tổ công tác nòng cốt tham gia chuẩn bị cho ngành hội nhập vào quá trình toàn cầu hoá.

Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường năng lực của Bộ NN-PTNT trong việc xây dựng các chính sách cần thiết cho phát triển nông nghiệp và nông thôn trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tăng cường năng lực của Bộ NN-PTNT để đảm bảo tham gia tích cực và hiệu quả vào quá trình hội nhập, có thể thực hiện được những cam kết (hàng rào thuế quan và phi thuế quan, hỗ trợ trong nước, bao cấp xuất khẩu, các tiêu chuẩn sản phẩm và tiêu chuẩn SPS) với các tổ chức quốc tế và khu vực.

- Tập trung vào các lĩnh vực cần thiết để có được sự hỗ trợ quốc tế nhằm thực hiện tốt những cam kết quốc tế cũng như khai thác tốt những cơ hội phát triển do quá trình hội nhập quốc tế mang lại, và giảm thiểu những ảnh hưởng tiêu cực của quá trình này.

Hoạt động

1. Tiến hành nghiên cứu dựa trên đối tượng và hoàn cảnh cụ thể về một số vấn đề, bao gồm:

- Tăng cường năng lực và chính sách (Vụ HTQT lãnh đạo).

- Tự do hoá thương mại và đầu tư (Vụ KH-QH).

- Hội nhập tiêu chuẩn kỹ thuật (Vụ KH-CH-CLSP).

2. Tổ chức các cuộc họp, thảo luận, hội thảo và các khoá đào tạo về Hội nhập Kinh tế Quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn; phổ biến thông tin và tham khảo ý kiến của tất cả các bên tham gia, cụ thể là các nhà hoạch định chính sách, các chủ trang trại và các doanh nghiệp nông nghiệp nông thôn.

3. Chuẩn bị các báo cáo

Kết quả mong đợi

- Đưa ra những khuyến nghị cho các nhà hoạch định chính sách của Bộ NN-PTNT để xây dựng các chính sách phù hợp cho phát triển nông nghiệp và nông thôn trong bối cảnh hội nhập.

- Tăng cường năng lực của cán bộ Bộ NN-PTNT trong quá trình hội nhập (sẽ cung cấp các khoá đào tạo cho tất cả các bên tham gia của Việt nam về tất cả các tiểu ngành có liên quan).

- Chuẩn bị một số báo cáo đánh giá những ảnh hưởng của IEL đối với nông nghiệp và tính cạnh tranh của nông sản Việt nam.

Khung thời gian dự kiến

Từ tháng 1 năm 2001 đến tháng 12 năm 2003 (3 năm).

Ưu xuất hoạt động cụ thể cho năm 2001:

1. Đào tạo về kỹ thuật đàm phán với các nước thành viên của WTO (đàm phán thử)

2. Sổ tay Hướng dẫn về hội nhập nông nghiệp Việt nam vào thương mại khu vực và toàn cầu

3. Nghiên cứu về việc mở rộng của AFTA-CER trong ngành nông nghiệp

4. Nghiên cứu có sử dụng Mô hình Phân tích Thương mại Toàn cầu (GTA) để dự báo những ảnh hưởng của WTO đối với ngành nông nghiệp Việt nam

5. Nghiên cứu về những ảnh hưởng có thể xảy ra của Việc tiếp cận WTO của Trung Quốc đối với nông nghiệp Việt nam

6. Đánh giá 5 năm thực hiện CEPT/AFTA- Các bài học thu được và kế hoạch hành động

7. Đào tạo về SPS- Phân tích và Đánh giá rủi ro.

Các nhóm công tác chuyên đề (TAG)

Các nhóm công tác chuyên đề (TAG) có chức năng nghiên cứu và đi sâu khai thác các chủ đề do Ban điều hành và Hội nghị Toàn thể ISG nêu ra.

Để đảm bảo sự thích hợp và đa dạng của các TAG, thực chất mỗi TAG được thiết lập tạm thời và chỉ làm việc theo những chủ đề cụ thể đã được xác định. Quá trình thiết lập và thời gian tồn tại của từng TAG phụ thuộc vào yêu cầu nghiên cứu. Nhiều TAG có thể cùng tồn tại song song và báo cáo kết quả lên Ban điều hành và Hội nghị Toàn thể. Văn phòng ISG sẽ giữ vai trò quyết định trong việc điều phối công việc của các TAG và đảm bảo mối liên hệ cần thiết giữa các TAG và các hoạt động khác.

Thành viên tham gia của TAG gồm những người có mối quan tâm và hiểu biết đặc biệt về chủ đề đó và sẵn sàng làm việc cống hiến thời gian cho nhóm công tác. Trưởng nhóm là một người Việt Nam, không nhất thiết phải là thành viên của Ban điều hành.

TAG 2:

Hỗ trợ chi nhánh quản lý tài nguyên nước

Mục tiêu:

- Cung cấp thông tin về tình hình triển khai Chiến lược quản lý tài nguyên nước.

- Là một diễn đàn để các bên liên quan trao đổi và chia sẻ thông tin về quản lý tài nguyên nước.

Thành viên:

Từ phía các nhà tài trợ:

Đại diện của ADB, WB, Japan (JICA, JBIC), Hà Lan, Australia, Pháp, DANIDA, NORAD - SIDA....

Chính phủ:

Đại diện của Bộ NN-PTNT, Bộ KH-CN-MT, Bộ CN (EVN)

Hoạt động:

- Các cuộc họp của nhóm.

- Thu thập thông tin dữ liệu đầu vào và các văn bản chính sách; dịch văn bản và cập nhật dữ liệu có liên quan tới quản lý tài nguyên nước.

- Phổ biến thông tin và tập vấn (thông kỳ và/hoặc khi có yêu cầu) cho mọi bên tham gia.

- Soạn thảo báo cáo cuối cùng, tổ chức hội nghị, hội thảo.

Kết quả mong đợi:

- Kiểm soát và đánh giá hệ thống quản lý tài nguyên nước.

- Xác định các lĩnh vực/khu vực cần có tài trợ nước ngoài.

- Một nguồn thông tin/dữ liệu được cập nhật, cần thiết cho việc xây dựng một ma trận về các dự án đang tiến hành và các dự án cần thiết.

- Lập ma trận.

Ghi chú:

- Đây không phải là một TAG mới, mà là chính thức hoá trong khuôn khổ ISG nhóm đối tác do Bộ NN-PTNT cùng ADB chủ trì.

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Số 120/2000/QĐ/BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2000)

V/v thành lập Ban điều hành Chương trình hỗ trợ quốc tế
(ISG Steering Board) của Bộ NN-PTNT

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-BNN-HTQT ngày 22/9/1999 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ của nước ngoài do Bộ trực tiếp quản lý;

Trên cơ sở Biên bản và sự thỏa thuận giữa các Bộ, ngành của Việt Nam với đại diện một số nước và tổ chức quốc tế họp tại Hà Nội (trong các ngày 10/01/1997, ngày 24/03/1997, ngày 18/02/2000 và ngày 30/05/2000) và sự nhất trí về nội dung Đề cương chức năng, nhiệm vụ (TOR) Chương trình hỗ trợ quốc tế giữa các nhà tài trợ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế,

Điều 1. Nay thành lập Ban điều hành Chương trình hỗ trợ quốc tế (tên tiếng Anh là *ISG Steering Board*) trực thuộc Chương trình hỗ trợ quốc tế ISG của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Thành phần Ban điều hành Chương trình hỗ trợ quốc tế (gọi tắt là Ban điều hành) gồm có:

- 1- Chủ tịch: - Ông Thứ trưởng Bộ NN-PTNT,
- 2- Phó chủ tịch kiêm Giám đốc Văn phòng ISG:
- Ông Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,
- 3- Các ủy viên:
- Ông Vụ trưởng Vụ Chính sách NN&PTNT,
- Ông Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và quy hoạch,
- Ông Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán,
- Ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,
- Ông Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm,
- Ông Cục trưởng Cục Khuyến nông- Khuyến lâm,
- Ông Cục trưởng Cục Quản lý nước và công trình thủy lợi,
- Ông Cục trưởng Cục Phát triển Lâm nghiệp,
- Đại diện của các Bộ, ngành có liên quan, các nhà tài trợ và tổ chức quốc tế tham gia trong Ban điều hành.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban điều hành:

a- Tầm nhìn lãnh đạo Bộ về các biện pháp và hình thức tăng cường quản lý Nhà nước trong lĩnh vực huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tài trợ của nước ngoài và hỗ trợ quốc tế đầu tư phát triển nông nghiệp và nông thôn.

b- Giúp Bộ điều phối công tác hợp tác quốc tế trong lĩnh vực huy động và sử dụng nguồn vốn ODA, FDI; xúc tiến thương mại và hội nhập quốc tế.

c- Xác định các vấn đề của ngành cần ưu tiên nghiên cứu, phát triển, trao đổi kinh nghiệm và tiếp nhận hỗ trợ quốc tế.

d- Lập kế hoạch, hướng dẫn cho các Tổ công tác chuyên đề của Chương trình hỗ trợ quốc tế làm việc chi tiết.

đ- Thông qua kế hoạch huy động và ngân sách hàng năm của Chương trình hỗ trợ quốc tế.

Ngoài những nhiệm vụ chính nêu trên, hoạt động của Ban điều hành phải tuân thủ Đề cương chức năng nhiệm vụ (TOR) của Chương trình hỗ trợ quốc tế đã được các nhà tài trợ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ và quy định trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Số 121/2000/QĐ/BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2000)

V/v thành lập Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế
(ISG Secretariat) của Bộ NN-PTNT

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-BNN-HTQT ngày 22/9/1999 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ của nước ngoài do Bộ trực tiếp quản lý;

Trên cơ sở Biên bản và sự thỏa thuận giữa các Bộ, ngành của Việt Nam với đại diện một số nước và tổ chức quốc tế họp tại Hà Nội (trong các ngày 10/01/1997, ngày 24/03/1997, ngày 18/02/2000 và ngày 30/05/2000) và sự nhất trí về nội dung Đề cương chức năng, nhiệm vụ (TOR) Chương trình hỗ trợ quốc tế giữa các nhà tài trợ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế,

Điều 1- Thành lập Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế ISG (Tên tiếng Anh là *ISG Secretariat*) để trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Chương trình hỗ trợ quốc tế (ISG) của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn theo sự chỉ đạo và kế hoạch do Ban điều hành Chương trình hỗ trợ quốc tế (*ISG Steering Board*) phê duyệt.

Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế có tài khoản riêng tại Ngân hàng, được sử dụng con dấu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để giao dịch và hoạt động.

Trụ sở Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế đặt tại số 2 Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Phòng 209 và 210 Nhà A9). Điện thoại: (84 - 4) 733 6610, Fax: (84 - 4) 733 6624, E-mail: isgmard@fpt.vn.

Điều 2- Nhiệm vụ của Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế:

a- Giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã được duyệt.

b- Thường trực giữ mối liên lạc với các bên Việt Nam và quốc tế thực hiện Chương trình hỗ trợ quốc tế về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

c- Chuẩn bị tài liệu, cung cấp thông tin cho các thành viên, tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban điều hành và cuộc họp toàn thể Chương trình hỗ trợ quốc tế.

d- Hỗ trợ cho các Tổ công tác chuyên đề của Chương trình hỗ trợ quốc tế hoạt động trong các lĩnh vực chuyên môn.

đ- Cập nhật cơ sở dữ liệu về các dự án phát triển có vốn nước ngoài (ODA, FDI...) và hoạt động hỗ trợ quốc tế, thông tin về hoạt động của ISG.

e- Quản lý tài sản và các nguồn tài chính của Văn phòng phục vụ cho hoạt động của Chương trình hỗ trợ quốc tế.

Điều 3: Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế gồm có:

+ Lãnh đạo văn phòng: Giám đốc văn phòng do Phó Chủ tịch Ban điều hành Chương trình hỗ trợ quốc tế kiêm nhiệm (Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế); Quản lý văn phòng

+ Chuyên viên giúp việc: Thủ ký; Kế toán; Chuyên viên tin học; Lễ xe; Văn thư - hành chính...

+ Các Tổ công tác chuyên đề:

Các tổ công tác được thành lập tạm thời, với sự tham gia của các chuyên viên trong nước và quốc tế theo từng nhiệm vụ cụ thể và yêu cầu của Ban điều hành đặt ra.

Giao cho ông Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế trực tiếp quản lý Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế, chịu trách nhiệm về hoạt động, giao dịch; đề xuất việc tuyển chọn nhân sự, ký hợp đồng lao động theo nội dung công việc cần thiết; quản lý tài chính, tài sản của Chương trình.

Điều 4- Kinh phí hoạt động của Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế và các Tổ công tác chuyên đề do các tổ chức quốc tế tài trợ theo sự thỏa thuận và quy định hiện hành. Giám đốc Văn phòng Chương trình hỗ trợ quốc tế làm chủ tài khoản và chịu trách nhiệm về các hoạt động chi tiêu và báo cáo quyết toán định kỳ theo các quy định hiện hành về quản lý nguồn viện trợ và quy định của các nhà tài trợ.

Định mức chi tiêu cho hoạt động của Văn phòng phải được các bên Việt Nam và quốc tế tham gia trong Chương trình hỗ trợ quốc tế xem xét và phê chuẩn. Tài khoản và các khoản chi tiêu của Chương trình phải được các cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán trước khi quyết toán hàng năm theo Luật Ngân sách Nhà nước, quy định của Chính phủ và Bộ Tài chính.

Điều 5- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 6- Ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Giám đốc Văn phòng Chương trình, Quản lý Văn phòng Chương trình, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Những điều kiện để đạt được kết quả mong muốn

Để quá trình ISG hoạt động đúng chức năng và đưa đến những kết quả mong muốn, cần đảm bảo một số điều kiện tiên quyết:

- ISG phải khuyến khích mối quan hệ đối tác giữa Bộ NN & PTNT, các Bộ liên quan khác, các tổ chức phi chính phủ và các nhà tài trợ.

- ISG cũng phải khuyến khích các tập đoàn công nghiệp phát triển rộng rãi hơn - ngược lại vì lợi ích xác định các dự án trong một phạm vi hẹp.

- Do đó, ISG phải có quan hệ với tốt cả các Cục, Vụ chuyên môn và các cơ quan có liên quan trong Bộ NN & PTNT, chính phủ trung ương và lĩnh vực lâm nghiệp ngoài - cũng như những Bộ ngành và các Tổ chức (kể cả các tổ chức phi chính phủ) thích hợp khác có liên quan đến phát triển nông thôn và quản lý tài nguyên thiên nhiên.

- Phải có một cam kết rõ ràng giữa các bên liên quan trong:

- Tin hành đối thoại chính sách, chi tiêu và ưu tiên và vai trò điều hành thuộc về Bộ NN & PTNT.

- Mở rộng việc trao đổi thẳng tin, và

- Sử dụng một cách chủ động ISG như một phương tiện nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc công nghiệp/dự án có trợ giúp nước ngoài.

- Hoạt động của ISG cần phải linh hoạt để nhanh chóng đưa ra các quyết định và tiến hành nhanh chóng.

- Cấu trúc ISG sẽ bao gồm các cuộc họp toàn thể, Ban chỉ đạo, Ban kỹ thuật và các Tổ chức chuyển đổi (TAG).

- Trong hoạt động của ISG, Vụ Hợp tác Quốc tế phải là đầu mối cho các hoạt động của quốc gia và các nhà tài trợ, đồng thời phải hoạt động như cơ quan điều hành.

(ISG Terms of Reference)

Kế hoạch công tác ISG

Hoạt động của ISG trong năm 2001 để khẳng định điều này:

- Thứ nhất, ISG được đảm bảo bằng các biểu hiện một cam kết chặt chẽ

- Thứ hai, ý tưởng về "cải tiến năm trước và rất mong"

- Thứ ba, sự "độc lập" để dễ dàng trao đổi thông tin tốt hơn khi ISG cần là một

Cuộc họp toàn thể (Tháng 5- 2001)

Tiến hành các điều chỉnh cần thiết cho quá trình ISG nhằm đạt được các mục tiêu mong muốn trong bối cảnh mới của các hoạt động phát triển năm 2002. Cuộc họp này cũng sẽ thảo luận và lập kế hoạch cho năm 2002 và sau đó.

Các cuộc họp của Ban Điều hành

Thịng 4-2001:

Các vấn đề sẽ được thảo luận:

- Xác định phạm vi hoạt động một cách tập chung hơn.
- Các ý kiến ban đầu, hoạt động, kế hoạch công tác và nhân sự của các TAG.
- Phổ biến dịch vụ thông tin của ISG.
- Chuẩn bị cho Cuộc họp toàn thể vào tháng 5-2001.

Thịng 7-2001:

- Thảo luận và điều chỉnh công tác của các Tổ công tác chuyên đề.
- Ph-ong h-ong phát triển cơ sở dữ liệu và thông tin của ISG.

Thịng 10-2001:

- Trình bày kết quả công tác của các Tổ công tác chuyên đề.
- Tiến hành đánh giá công việc của các Tổ công tác chuyên đề.
- Tiến hành đánh giá các dịch vụ thông tin của ISG.
- Phê chuẩn kế hoạch công tác của ISG năm 2002.

Cơ sở dữ liệu và các dịch vụ thông tin của ISG

- Đồng bộ hoá các nguồn/loại thông tin.
- Tuyển chọn và phân tích thông tin bởi các chuyên gia trong nước và quốc tế theo yêu cầu của lãnh đạo Bộ NN&PTNT và theo yêu cầu thực tế của việc thực hiện dự án của Bộ NN&PTNT.

- Xây dựng một Website có thể cung cấp những thông tin (có giới hạn) về các dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Lập các mẫu báo cáo thường xuyên cho lãnh đạo Bộ NN&PTNT và các nhà tài trợ về hỗ trợ quốc tế, cụ thể là về các dự án đang được chuẩn bị và những tác động không mong muốn của việc thực hiện dự án.

Các tổ công tác chuyên đề mới

TAG 1: Hội nhập kinh tế quốc tế.

TAG 2: Hỗ trợ Chiến lược Quản lý Nguồn tài nguyên N-ớc.

Mỗi TAG sẽ tiến hành các cuộc họp ở tổ, nghiên cứu thực địa, các khoá đào tạo, thu thập thông tin cơ sở dữ liệu, mời các chuyên gia tư vấn trong nước và quốc tế khi cần thiết. Mỗi Tổ sẽ cần phải tiến hành đánh giá vào cuối năm 2001.

Các hoạt động đào tạo

Đây là công việc linh hoạt nhất phụ thuộc vào các hoạt động được thực hiện trong năm tới. Mục đích của công tác đào tạo phải gắn liền với nhu cầu hỗ trợ nhằm nâng cao kết quả công tác của các TAG, cơ sở dữ liệu và công việc thường ngày của Văn phòng ISG. Những phản hồi từ các hoạt động đào tạo phải được xem xét đánh giá.

Văn phòng ISG

Để mở rộng các hoạt động của ISG trong năm 2001, Văn phòng ISG chính thức được thành lập trong Vụ HTQT, hỗ trợ việc tổ chức và thực hiện quá trình ISG thông qua các hoạt động sau đây:

- Giữ liên lạc với các bên Việt nam và Quốc tế.
- Tổ chức các cuộc họp của Ban Điều hành và cuộc họp toàn thể.
- Hỗ trợ cho các hoạt động của các Tổ công tác chuyên đề.
- Cung cấp các dịch vụ thông tin và văn bản, cập nhật cơ sở dữ liệu về các dự án phát triển có vốn nước ngoài.

Danh mục ISG

Thành viên Ban điều hành

1. Cao Ông Phýt

Thứ trưởng Bộ NN-PTNT

Chủ tịch Ban điều hành

ĐT: 7335718

2. Lê Văn Minh

Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ NN-PTNT

Phó Chủ tịch Ban điều hành, Giám đốc Văn phòng ISG

ĐT: 8437520, Fax: 7330752,

Email: leminhmard@fpt.vn

3. Nguyễn Ph- ng Vỹ

Vụ trưởng Vụ Chính sách NN&PTNT, Bộ NN-PTNT

ĐT: 8454419, Fax: 8435233

Email: dardp@hn.vnn.vn

4. Hà Văn Ông

Vụ trưởng Vụ kế hoạch và quy hoạch, Bộ NN-PTNT

ĐT: 8432441, Fax: 8436533

5. Lê H- ng Quốc

Cục trưởng Cục Khuyến nông khuyến lâm, Bộ NN-PTNT

ĐT: 7332218, Fax: 8236403

Email: lhq@hn.vnn.vn

6. Nguyễn Ngọc Bình

Cục trưởng Cục Phát triển lâm nghiệp, Bộ NN-PTNT

ĐT: 8438689, Fax: 8438793

Email: duan661@hn.vnn.vn

7. Ngô Chí Hoạt

Cục trưởng Cục Quản lý n-úc và công trình thủy lợi, Bộ NN-PTNT

ĐT: 7335708, Fax: 7335702

8. Nguyễn Văn Hiển

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ NN-PTNT

ĐT: 8237533, Fax: 8454319

9. Phan Văn Quỳnh

Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán, Bộ NN-PTNT

ĐT: 08044433, Fax: 8454319

10. Nguyễn Văn Bộ

Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Chất lượng sản phẩm, Bộ NN-PTNT

ĐT: 08043146, Fax: 8433637

11. Lê Thị Thống

Phó Vụ trưởng Vụ NN&PTNT, Bộ Kế hoạch - Đầu tư

ĐT: 8234716, Fax: 8234716

Email: daqiamngheo@netvillage.netnam.vn

12. Trần Thị Ph- ng

Vụ trưởng Vụ Tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính

ĐT: 9340267, Fax: 8262266

13. Dagmar Schumacher

Trưởng ban Phát triển Xã hội, UNDP,

ĐT: 9421495, Fax: 9422267

Email: schumacher@undp.org.vn

14. Christopher Gibbs

Chuyên viên cao cấp về phát triển nông thôn, Ngân hàng Thế giới

ĐT: 9346600, Fax: 9346597

Email: Cgibbs@worldbank.org

15. Thein Swe

Phó đại diện th-ởng trú tại Việt Nam, ADB,

ĐT: 9331391, Fax: 9331373

Email: tswe@fpt.vn

16. Brian Doolan

Trưởng đại diện, CARE International

ĐT: 8314155, Fax: 8314160

Email: bdoolan@care.org.vn

17. Olla Moller

Bí thư thứ hai, Sứ quán Thụy Điển,

ĐT: 8454824, Fax: 8232195

Email: ola.moller@sida.se

18. Wijnand J. Van Ijssel

Bí thư thứ nhất, Sứ quán Hà Lan,

ĐT: 8315650, Fax: 8315655

Email: nlgovhan@netnam.org.vn

19. Henning Nohr

Tham tán Phát triển, Sứ quán Đan Mạch,

ĐT: 8231888, Fax: 8231999,

Email: nohr@hn.vnn.vn

20. Shireen Sandhu

Bí thư thứ nhất, Sứ quán Úc,

ĐT: 8317754, Fax: 8317757

Email: Shireen.Sandhu@dfat.gov.au

21. Kenzi Miya Gawa

Bí thư thứ hai, Sứ quán Nhật Bản,

ĐT: 8463000, Fax: 8463048

Email: keizai@hn.vnn.vn

22. Jost Kadel

Bí thư thứ hai, Sứ quán Đức,

ĐT: 8453836, Fax: 8453838

Email: germanemb.hanoi@fpt.vn

TAG1: Hội nhóm quốc tế và chính sách năng lượng

Cyện bộ điều phối:

B i Thị Lan

Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ NN-PTNT

ĐT: 8459671, Fax: 7330752

Email: system@icd-mard.ac.vn

TAG2: Quản lý n-úc

Cyện bộ điều phối:

Ồào Trọng T

Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ NN-PTNT

ĐT: 8434682, Fax: 7330752

Email: Mard-icd-tu@netnam.org.vn

Văn phòng ISG

Phố Đng 209 - 210, Nhà A9, 2 Ngọc Hà, Hà Nội

ÔT: 733 6610; Fax: 733 6624; E-mail: isgmard@fpt.vn